

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh với đổi mới giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay

Đoàn Văn Tự*

*TS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Received: 13/43/2024; Accepted: 26/04/2024; Published: 05/05/2024

Abstract: *Currently, the fourth industrial revolution is developing rapidly, affecting all aspects of social life, and education is no exception. It affects the approach, organizational structure, content, programs, methods, training methods, quality of teachers and educational managers... In the world, the race is taking place. Race on education to increase intellectual potential and create high-quality human resources for economic development. To innovate education and training today, in our opinion, we need to implement some of the above measures well.*

Keywords: *Educational philosophy, Ho Chi Minh ideology*

1. Đặt vấn đề

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) là nhiệm vụ cơ bản, cấp thiết hiện nay. Vấn đề, làm thế nào để đổi mới đúng “đường hướng”, tức “triết lý” giáo dục cần được xác định cho giáo dục Việt Nam hiện nay là vô cùng cần thiết. Bởi vì, nó chi phối toàn bộ tới các công việc tiếp theo từ tổ chức bộ máy, cơ cấu trường học, nội dung chương trình, phương pháp dạy - học, sách giáo khoa... Nếu không làm sáng tỏ thì giáo dục sẽ không có mục đích, dễ rơi vào báo cáo thành tích và chủ nghĩa kinh nghiệm. Vì vậy, khuôn khổ bài viết, chúng tôi tìm hiểu triết lý giáo dục Hồ Chí Minh vận dụng trong đổi mới giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay là vấn đề có ý nghĩa sâu sắc.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Triết lý giáo dục

Trước tiên, hiểu *Triết học giáo dục* là một lĩnh vực khoa học nghiên cứu và vận dụng các *phương pháp triết học để giải quyết các vấn đề về giáo dục*, là những *nguyên tắc phương pháp luận chủ yếu và chung nhất* làm cơ sở cho việc nghiên cứu khoa học và cải tạo thực tiễn giáo dục.

Theo từ điển tiếng Việt, *triết lý* là: *Quan điểm chung của con người về những vấn đề nhân sinh và xã hội.*

Theo từ điển Hán Việt, triết lý là: *Lý luận về triết học* (triết = trí, lý = lẽ).

Chúng ta có thể hiểu: Triết lý là những quan điểm được khái quát từ cuộc sống, nhằm chỉ đạo sự suy

nghĩ và hành động của con người. *Triết lý giáo dục* là những quan điểm phản ánh những vấn đề của giáo dục thông qua con đường trải nghiệm từ cuộc sống để chỉ đạo sự suy nghĩ và hành động của con người về các vấn đề giáo dục.

Khi bàn tới triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, là một bộ phận trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng một nền giáo dục mới cách mạng, độc lập, các nhà nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh đã đếm được hơn 140 lần Bác nói về giáo dục, phân loại theo 12 nội dung: vị trí, vai trò; tính chất; mục đích hệ thống; nguyên lý; quản lý; mục đích nhân cách; động cơ; nội dung; phương pháp; hình thức, giáo viên, học sinh.

Thứ nhất, triết lý giáo dục Hồ Chí Minh thể hiện ở tư tưởng phát triển toàn diện con người.

Khi bàn về giáo dục con người, Hồ Chí Minh gắn vấn đề giáo dục con người phát triển toàn diện là một mục tiêu của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Người nói: “Muốn có chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa”. Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng. Muốn có con người xã hội chủ nghĩa phát triển toàn diện phải có nội dung giáo dục toàn diện. Mặc dù Hồ Chí Minh đặt mục tiêu giáo dục phát triển hoàn toàn con người nhưng lại đặt ra yêu cầu về nội dung giáo dục phải chú trọng đủ các mặt. Đây là sự biện chứng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. Giáo dục phải chú trọng cả đức và tài. Trong giáo dục phải lấy đức làm gốc.

Thứ hai, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển xã hội : Giáo dục là phương tiện chuẩn bị cho một cuộc cách mạng xã hội, là động lực phát triển kinh tế - xã hội, là một bộ phận trọng yếu của cách mạng tư tưởng - văn hoá.

Thứ ba, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển con người: Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự hình thành, phát triển nhân cách cũng hoàn toàn thống nhất với lý luận giáo dục hiện đại. Khi khẳng định giáo dục giữ vai trò chủ đạo trong quá trình hình thành, phát triển nhân cách, Hồ Chí Minh không tuyệt đối hoá giáo dục mà muốn nhấn mạnh rằng, bên cạnh giáo dục, cùng với giáo dục còn những yếu tố khác như bẩm sinh, di truyền; hoạt động thực tiễn của cá nhân; môi trường tự nhiên, xã hội. Mỗi yếu tố có vai trò, vị trí riêng trong quá trình hình thành, phát triển nhân cách.

Hồ Chí Minh đề cao vai trò của giáo dục đối với quá trình hình thành, phát triển nhân cách nhưng không tuyệt đối hoá giáo dục. Luận điểm cho rằng “Hiện giữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên” là nhấn mạnh vai trò của giáo dục trong mối quan hệ với các thành tố khác. Giáo dục có thể thâm nhập và tác động vào tất cả các thành tố cấu thành quá trình hình thành phát triển nhân cách, định hướng cho sự phát triển của các thành tố đó theo mục đích xác định.

Thứ tư, tư tưởng Hồ Chí Minh về thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, học với hành, nhà trường với xã hội: Tư tưởng Hồ Chí Minh về thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, học với hành, nhà trường với xã hội là một di sản có giá trị cả về lý luận và thực tiễn đối với nền giáo dục Việt Nam và thế giới. Chính bản thân Hồ Chí Minh đã khái quát luận điểm mang tính quy luật rằng: “Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận, lý luận lãnh đạo thực hành”. Từ thực hành đấu tranh cách mạng mà rút ra các kinh nghiệm thực tiễn, và từ các kinh nghiệm thực tiễn đó lại khái quát hoá, hệ thống hoá nâng lên thành lý luận. Như vậy, lý luận là hệ quả của hoạt động thực tiễn. Mối quan hệ lý luận và thực tiễn là quan hệ biện chứng, vừa thống nhất với nhau, vừa mâu thuẫn lẫn nhau, và thường xuyên chuyển hoá cho nhau, bổ sung cho nhau, đảm bảo cho cả lý luận và thực tiễn cùng phát triển.

Cách thức gắn lý luận với thực tiễn trong lĩnh vực giáo dục được Hồ Chí Minh chỉ ra rất cụ thể. Năm 1947, khi cuộc kháng chiến đang diễn ra ở giai đoạn đầu tiên, còn nhiều khó khăn, Hồ Chí Minh đã nói: “Phải sửa đổi triệt để trường trình giáo dục...phải sửa đổi cách dạy cho phù hợp với sự đào tạo nhân tài kháng chiến và kiến quốc”. Người yêu cầu, dạy và học phải “đảm bảo tính thiết thực”, tức là xã hội cần cái gì thì học cái ấy, học phải vận dụng được ngay

vào thực tiễn công việc, thực tiễn cuộc sống, xem đó như một nguyên tắc về sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn.

Về nội dung, chương trình giáo dục phải phù hợp với mục tiêu đào tạo trong từng giai đoạn cụ thể. Nội dung, chương trình giáo dục phải chú trọng đủ các mặt nhưng phải thiết thực với người học, thiết thực với yêu cầu của xã hội. Cương quyết cắt bỏ những nội dung, chương trình dài dòng, không thiết thực, học xong không sử dụng được. Về phương pháp dạy học, Hồ Chí Minh phê phán cách dạy và học tách rời lý luận với thực tiễn dưới mọi hình thức, lý luận một đường, thực tiễn một nẻo, trống đánh xuôi, kèn thổi ngược. Tính thực tiễn của phương pháp dạy học được biểu hiện ra bằng cách sử dụng các tình huống trong công việc và trong cuộc sống sinh hoạt gần gũi hàng ngày mà luận giải cho những vấn đề khoa học.

Hồ Chí Minh là người đã khai sinh ra nền giáo dục cách mạng ở Việt Nam. Một trong những đặc trưng bản chất của nền giáo dục đó là sự thống nhất giữa học với hành. Trong các bài nói và viết của Hồ Chí Minh về giáo dục, có nhiều luận điểm bàn về mối quan hệ giữa học với hành dưới những góc độ khác nhau và bằng những cách diễn đạt khác nhau. Khi nói đến sự thống nhất giữa học với hành thì có lẽ không ai không nhớ được câu nói nổi tiếng của Hồ Chí Minh: Học để hành, học phải đi đôi với hành, học mà không hành thì vô ích, hành mà không học thì hành không trôi chảy.

Tư tưởng về thống nhất giữa học với hành được Hồ Chí Minh luận giải sâu sắc nhất trong tác phẩm: “Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận, lý luận lãnh đạo thực hành”. Luận điểm này đã phản ánh tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa học với hành, giữa lý luận với thực tiễn.

Đối với đại học, Hồ Chí Minh chỉ ra cách thức gắn học với hành và phê phán những biểu hiện của việc tách rời lao động trí óc với lao động tay chân. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Hồ Chí Minh phê phán: “Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức, Song y không biết cày ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại công việc thực tế, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có trí thức một nửa. Trí thức của y là trí thức học sách, chưa phải trí thức hoàn toàn. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế”

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng sự thống nhất giữa mục tiêu giáo dục, đào tạo của nhà trường với mục tiêu phát triển của xã hội. Người nói: “Mục đích

giáo dục bây giờ là phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đào tạo lớp người mới, lớp cán bộ mới”. Thống nhất giữa nhà trường với xã hội là giáo dục trong nhà trường phải nhằm đúng nhu cầu của xã hội. Người thường xuyên nhắc nhở: Dạy và học cần phải theo nhu cầu của dân tộc, của Nhà nước.

2.2. Để đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số vấn đề cơ bản sau:

Một là, tiếp tục học tập, nghiên cứu sâu rộng, thấu đáo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, từng bước hình thành chiến lược phát triển giáo dục nhằm đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo với đầy đủ quan niệm, triết lý, khái niệm về giáo dục thống nhất, đồng bộ, khoa học. Chú trọng hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018 và Luật Giáo dục năm 2019; thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Tiếp tục hoàn thiện Luật giáo dục trên quan điểm: giáo dục của con người, vì con người, cho con người, con người thụ hưởng thành quả của giáo dục và có nghĩa vụ đóng góp cho sự phát triển của nền giáo dục.

Hai là, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Kiên quyết khắc phục những rào cản, bất cập hiện nay (biên chế, tiền lương, chính sách...) để giáo viên yên tâm công tác, thực sự say sưa, tâm huyết với nghề. Rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên bảo đảm quy định về định mức số lượng, chuẩn giáo viên đối với các cấp học; không để xảy ra tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Nâng cao đạo đức nhà giáo, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Giáo viên cần đảm bảo chuẩn theo quy định và thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ tiêu chuẩn cán bộ quản lý cũng như đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh cụ thể.

Ba là, tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Tập trung rà soát lại, nghiên cứu quy định cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng ưu tiên cho giáo dục và đào tạo - với vị trí, vai trò là quốc sách hàng đầu; tăng cường xã hội hóa giáo dục, nâng cao hiệu quả, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo. Tăng cường đẩy mạnh thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá

nhân trong và ngoài nước đầu tư vào giáo dục, trong đó khuyến khích thành lập các trường tư thục đa cấp chất lượng cao.

Bốn là, nâng cao chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên. Thực hiện tốt chủ trương giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Triển khai hiệu quả các giải pháp của Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp nhằm khơi dậy tinh thần khởi nghiệp cho học sinh ngay từ cấp học phổ thông.

Năm là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Xây dựng và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu trực tuyến về giáo dục đại học; hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Xây dựng hệ thống học viện thông minh, nhà trường thông minh tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Kết luận

Hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển như vũ bão, tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, đối với giáo dục cũng không ngoại lệ. Nó tác động đến cách thức tiếp cận, tổ chức bộ máy, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp đào tạo, chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục... Trên thế giới đang diễn ra cuộc chạy đua về giáo dục nhằm tăng tiềm lực trí tuệ, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế. Để đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số biện pháp trên.

Tài liệu tham khảo

- (1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 11, tr. 528
- (2), (3), (4), (5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 156, 35, 315, 34
- (6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 11, tr. 528
- (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 6, tr. 208
- (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 14, tr. 402
- (9) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 120
- (10) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 378